

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2024/HS-ST
Ngày 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo

2. Ông Tống Văn Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Phương Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Đại N, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 993/9 N, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn P, sinh năm 1954 và bà Lê Kim T, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/10/2009 bị Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời gian 24 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 03/10/2011;

- Ngày 18/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 105/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2016, đóng án phí ngày 09/10/2012.

- Ngày 03/9/2019 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 18/12/2020.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nhan Hải Đ, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

+ Anh Thạch Thành T1, sinh năm 2001;

+ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1997;

+ Anh Ngô Kim T3, sinh năm 2005;

+ Anh Lê Chí H, sinh năm 2001.

Bị hại và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, bị cáo Trần Đại N đến quán K thuộc khu phố V, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Tại đây, N ngồi nói chuyện với anh Lê Tấn H1 là chủ quán karaoke khoảng 10 phút thì ra về, khi đi ngang trước cửa quán karaoke thì N nhìn thấy N2; Thạch Thành T1; Nguyễn Văn T2 và L (không rõ lai lịch) đang đứng cười nói lớn tiếng với nhau trước cửa quán K. N cho rằng nhóm của Đ đang cười mình nên lấy từ trong cốp xe ra 02 con dao tự chế, N cầm mỗi tay một con dao đi lại đứng cách nhóm của Đ khoảng 04 mét rồi chửi nhóm của Đ. Thấy vậy, Đ, T1, T2 và L cầm nón bảo hiểm của mình ném về phía của N nên N dùng dao chém một cái trúng vào cẳng tay trái của Đ gây thương tích. Lúc này, T1, T2, L tiếp tục dùng nón bảo hiểm và nhặt gạch đá ném về phía của N thì N bỏ chạy sang bên lề đường đối diện với quán karaoke và bị té ngã, làm rơi con dao cán gỗ, N cầm con dao còn lại chạy vào trong hẻm đối diện quán karaoke thì tiếp tục bị té ngã, lúc này T1, Đ, T2 và L đuổi theo N vào trong con hẻm để đánh N. Đ ngồi lên trên người của N và giữ hai tay của N lại cho T2, T1, L dùng tay, chân để đánh, đá nhiều cái vào người của N, sau khi đánh N được khoảng 01 phút thì cả nhóm bỏ đi ra khỏi con hẻm, T1 nhặt con dao cán nhựa màu đen của N đi ra vút tại lề đường trước quán karaoke, khi cả nhóm chuẩn bị đi về thì T1 phát hiện tay của Đ bị chảy máu. Lúc này, T1 mới biết việc Đ bị N chém trúng nên tức giận và nhặt con dao lên rồi một mình đi vào trong hẻm nơi N đang nằm. T1 cầm dao đứng bên cạnh của N rồi chém một cái từ trên xuống trúng vào mặt sau đầu trái của N gây thương tích, sau đó T1 cầm dao đi ra vút trước quán karaoke rồi đưa Đ đi bệnh viện điều trị thương tích. N sau đó được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Công an phường T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân đã đến hiện trường và mời T1 và T2 về trụ sở để làm việc, riêng L đã bỏ đi đâu không rõ.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 con dao dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 33cm màu bạc, một cạnh sắc bén, có mũi nhọn, phần rộng nhất 6cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “U.S.A

DESIGN y40288”, cán bằng gỗ dài 13cm màu nâu;

- 01 con dao dài 50cm, phần lưỡi bằng kim loại màu bạc dài 16cm, một cạnh sắc bén, có mũi nhọn, phần rộng nhất 4,5cm, phần cán dao dài 34cm, đoạn cuối cán dao bọc nhựa màu đen, có nối đoạn dây màu đen.

- 05 (năm) nón bảo hiểm;
- 01 (một) quần jean dài, màu xanh;
- 01 (một) quần đùi màu đỏ;
- 01 (một) mũ vải màu xám;
- Các mảnh bê tông bị vỡ;
- 01 (một) khẩu trang y tế;
- 01 (một) chuỗi hạt đeo tay màu nâu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/2023/GDPY ngày 08/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận về tình trạng thương tích của Trần Đại N như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương đùi – mông trái 12,5 x 0,9cm, đứt động mạch đùi sâu, rách cơ mông lớn, bong màng xương máu chuyển bé xương đùi, đã phẫu thuật khâu cơ, khâu nối động mạch đùi sâu, vết mổ mặt trước trong bẹn, đùi trái 17 x 0,9cm, sẹo lành. Dập thần kinh đùi trái đã hồi phục, vận động chân trái trong giới hạn bình thường.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: vết thương đùi – mông trái, đứt động mạch đùi sâu, dập thần kinh đùi, rách cơ mông lớn, bong màng xương máu chuyển bé: chiều chệch xuống khoảng 70° từ phải sang trái, hướng từ sau ra trước, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/2023/GDPY ngày 08/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận về tình trạng thương tích của Nhan H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái hình vòng cung nối liền với vết mổ 15,7 x 0,6cm, đứt gân duỗi ngón cái dài, gân duỗi các ngón II, III, IV, V, gân duỗi cổ tay trụ đã phẫu thuật nối gân cơ, sẹo lành, còn đau khi vận động cổ tay trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái hình vòng cung: sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKSTU ngày 31 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Đại N về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với N2, Nguyễn Văn T2 có hành vi dùng tay chân đánh bị cáo Trần Đại N nhưng không gây thương tích. Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 6.500.000 đồng.

Đối với người tên L có hành vi dùng tay chân đánh Trần Đại N nhưng không gây thương tích. Do không rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi của Thạch Thành T1 dùng dao chém gây thương tích cho bị cáo Trần Đại N với tỷ lệ thương tích 16% đã bị xét xử tại Bản án số 18/2024/HSST ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đối với các vật chứng tạm giữ đã được xử lý tại Bản án số 18/2024/HSST ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Bị hại Nhan Hải Đăng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng tiền điều trị thương tích, bị cáo chưa bồi thường nên đề nghị buộc bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 00 phút, 01/12/2022 tại khu phố V, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Đại N dùng dao chém một cái vào cẳng tay trái của bị hại Nhan Hải Đăng gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (Ba phần trăm). Hành vi của bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, bị cáo vô cớ gây thương tích cho bị hại đã đủ yếu tố cấu thành Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 167/CT-VKSTU ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nhan H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng tiền điều trị thương tích. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với N2, Nguyễn Văn T2 có hành vi dùng tay chân đánh bị cáo Trần Đại N nhưng không gây thương tích. Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 6.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên L có hành vi dùng tay chân đánh Trần Đại N nhưng không gây thương tích. Do không rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi của Thạch Thành T1 dùng dao chém gây thương tích cho bị cáo Trần Đại N với tỷ lệ thương tích 16% đã bị xét xử tại Bản án số 18/2024/HSST ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các vật chứng tạm giữ đã được xử lý tại Bản án số 18/2024/HSST ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố T, tỉnh Bình Dương là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đại N phạm Tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đại N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Đại N bồi thường cho anh N1 Hải Đăng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đại N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- VKSND TP Tân Uyên (01);
- Công an TP Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết